

Số: /QĐ-SYT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 08 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược,
Giấy chứng nhận Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 08 năm 2022**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế Quy định Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BYT ngày 22/6/2020 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế Quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BYT ngày 03/5/2017 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc độc và nguyên liệu độc làm thuốc;

Căn cứ Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ hồ sơ đánh giá Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Theo đề nghị của Đoàn đánh giá việc đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và Giấy chứng nhận đạt Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 08 năm 2022 cho 09 cơ sở theo danh sách đính kèm Quyết định.

Điều 2. Các cơ sở kinh doanh dược có tên tại Điều 1 phải thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Luật Dược và các văn bản quy phạm pháp luật về dược có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng phòng Nghiệp vụ, Thanh tra Sở Y tế, Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các PGĐ SYT;
- Cục Quản lý thị trường;
- Bộ phận CNTT (đăng Website SYT);
- Lưu: VT, NV.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh An

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH CƠ SỞ KINH DOANH DƯỢC
DƯỢC CẤP, ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC,
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẠT THỰC HÀNH TỐT CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC,
ĐỢT 08 NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT, ngày 08/4/2022 của Sở Y tế)

Stt	Họ và tên	Năm sinh	TĐCM	Số CCHND	Ngày cấp CCHND	Số GCN ĐKKDD	Ngày cấp GCN ĐKKDD	Số GCN GPP	Ngày cấp GCN GPP	Loại hình	Tên cơ sở	Địa chỉ kinh doanh	Hiệu lực của GPP	Ghi chú	
1	Đình Xuân Đức	02/3/1979	DS	2052/CCHN-D-SYT-BRVT	10/11/2021	1692	08/4/2022	1537	08/4/2022	NT	Minh Quang	Số 110/2 Phạm Hồng Thái, Phường 7	Vũng Tàu	21/4/2024	*
2	Hà Thị Dung	12/9/195	DSTC	1999/CCHN-D-SYT-BRVT	01/02/2021	1833	08/4/2022	1678	08/4/2022	QT	Phuong Dung	Tổ 7, ấp 1, xã Hòa Hội	Xuyên Mộc	07/4/2025	
3	Vũ Thế Hiền	03/4/1996	DSTC	1947/CCHN-D-SYT-BRVT	04/9/2020	1834	08/4/2022	1679	08/4/2022	QT	Minh Huy	Số 124A Hùng Vương, tổ 01, khu phố La Vân, thị trấn Ngãi Giao	Châu Đức	07/4/2025	
4	Nguyễn Hà Thiên Hương	08/7/1987	DSTC	1185/CCHN-D-SYT-BRVT	12/7/2017	1124	02/4/2019	1163	08/4/2022	QT	Thiên Hương	Hàng 1, tổ 3, ấp Vĩnh Bình, xã Bình Giã	Châu Đức	07/4/2025	
5	Nguyễn Thị Ái Phương	16/8/1968	DSTC	875/BRVT-CCHND	04/02/2016	318	07/4/2016	171	08/4/2022	QT	Tân Phương	Tổ 18, ấp Công Thành, xã Quảng Thành	Châu Đức	07/4/2025	
6	Nguyễn Thị Phụng	21/5/1981	DSTC	925/BRVT-CCHND	23/3/2016	1835	08/4/2022	1680	08/4/2022	QT	Việt Cường	Tổ 2, ấp 4, xã Hòa Hội	Xuyên Mộc	07/4/2025	
7	Nguyễn Thị Thùy Vân	25/6/1988	DSTC	579/CCHN-D-SYT-BRVT	12/01/2022	1836	08/4/2022	1681	08/4/2022	QT	Phuong Mai	Tổ 6, ấp Bình Tiến, xã Bình Châu	Xuyên Mộc	07/4/2025	
8	Nguyễn Hà Thanh Vũ	12/10/1986	DSTC	1708/CCHN-D-SYT-BRVT	18/7/2018	583	08/4/2022	250	08/4/2022	QT	Thanh Tuấn	Số 57A Huỳnh Minh Thanh, thị trấn Phước Bửu	Xuyên Mộc	07/4/2025	
9	Phạm Thị Ngọc Yến	10/02/1994	DSTC	5721/CCHN-D-SYT-ĐANI	13/12/2021	1837	08/4/2022	1682	08/4/2022	QT	Ngọc Yến	Tổ 1, ấp 4, xã Hòa Hội	Xuyên Mộc	07/4/2025	
Tổng cộng:		09 cơ sở													

Ghi chú: (): Điều chỉnh người phụ trách chuyên môn.*

- DS: Dược sĩ; DSTC: Dược sĩ trung cấp; NT: Nhà thuốc; QT: Quầy thuốc.

- Phạm vi kinh doanh:

+ NT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.

+ QT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn; không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.